

Số: 302/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 299/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 61 đường P, phường N, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 152 đường N, phường T, thành phố Đà Nẵng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Ánh H và ông Nguyễn Anh T thống nhất thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Văn Nhật A, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2015, cụ thể như sau:

+ Từ tháng 01 năm 2026 đến tháng 03 năm 2026, ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là: 1.500.000 đồng/tháng.

+ Từ tháng 04 năm 2026 đến tháng 06 năm 2026, ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là: 2.500.000 đồng/tháng.

+ Từ tháng 07 năm 2026 trở đi, ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là: 3.000.000 đồng/tháng.

Phương thức cấp dưỡng: Định kỳ hằng tháng.

Thời gian cấp dưỡng: Từ khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Nguyễn Văn Nhật A đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Ánh H tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phạm Thị Ánh H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006976 ngày 11/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Trả lại cho bà Phạm Thị Ánh H số tiền đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5- Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ninh Minh Tân